

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỎ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2022/HS-ST

Ngày 18 - 3 - 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỎ, TỈNH LAI CHÂU**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Bính.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đèo Văn Vĩnh; ông Lò Văn Chiên

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Lê Sỹ Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 46/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nông Văn S**, sinh năm 1978 tại huyện Ph Th, tỉnh L Ch. Nơi cư trú: bản N C, xã B L, huyện Ph Th, tỉnh L Ch. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nông Văn S (đã chết) và con bà Vàng Thị M; Vợ: Hoàng Thị Th, sinh năm 1982 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2010

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu từ ngày 19/11/2021 đến ngày 28/11/2021 sau đó bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 19/11/2021, Nông Văn S- sinh năm 1978, trú tại N C, xã B L, huyện Ph Th, tỉnh L Ch đi bộ từ nhà ra đường tỉnh lộ 132. Khi đi S mang theo 400.000 đồng mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Khi đi trên đường thuộc bản Nà Cúng, xã Bản Lang thì gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi, đi xe máy màu vàng (S không biết tên tuổi và không để ý BKS xe máy của người này). S thấy người đàn ông đó dừng xe, nhìn người đó giống người nghiện nên S

đi đến gần và hỏi: “Có Heroine bán không?”, người đó trả lời là có, S lấy 400.000 đồng mang theo đưa cho người đó, sau khi nhận tiền, người đó đưa cho S 04 gói Heroine, trong đó có 02 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh, 02 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng. S cầm lấy và nhìn bên trong các gói đều là chất bột màu trắng, S không kiểm tra mà cầm trong lòng bàn tay trái. Sau khi trao đổi, mua bán xong, người đàn ông đó đi xe máy lên hướng Đào San còn S vào bụi chuối ven đường lấy 01 gói Heroine bọc trong mảnh nilon màu xanh ra để sử dụng bằng hình thức hít. Sau khi sử dụng xong, S cất giấu 03 gói Heroine còn lại vào tay áo bên trái đang mặc trên người rồi sẵn lên và đi bộ về nhà. Vào hồi 06 giờ 40 phút ngày 19/11/2021, khi S đang đi bộ trên đường thuộc khu vực C7, thuộc bản Nà Cúng, xã Bản Lang thì gặp tổ công tác của Công an xã Bản Lang. Tổ công tác yêu cầu S giao nộp những gì liên quan đến hành vi phạm tội. S tự giác lấy tay phải vuốt tay áo trái xuống thì 03 gói Heroine mà S cất giấu rơi xuống đường, S tự giác nhặt lên giao nộp cho tổ công tác và khai nhận đó là Heroine của S mua về mục đích để sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nông Văn S. Vật chứng thu giữ gồm 03 gói chất bột màu trắng theo S khai là Heroine.

Tại bản kết luận số 59/KLGD ngày 20/11/2021 của ông Trần Văn Hiệu người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực kỹ thuật hình sự và bản kết luận giám định số 859/GĐ-KTHS ngày 23/11/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Nông Văn S gói thứ nhất (M1) có khối lượng 0.06 gam gói thứ hai (M2) có khối lượng 0.08 gam gói thứ ba (M3) có khối lượng 0.08 gam (Tổng 03 gói là 0,22 gam) là ma túy, loại: Heroine.

Bản cáo trạng số: 18/CT-VKS - PT ngày 23/02/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo Nông Văn S về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38/ Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nông Văn S từ 18 tháng tù đến 02 năm tù.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý theo quy định của pháp luật. Ngoài ra còn đề cập về hình phạt bổ sung, án phí và quyền kháng cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với nội dung truy tố của cáo trạng về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt không có ý kiến thắc mắc gì.

Tại phần tranh tụng: Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Để thỏa mãn mục đích cá nhân nên khoảng 06 giờ ngày 19/11/2022, Nông Văn S sinh năm 1978, trú tại bản N C, xã B L, huyện Ph Th, tỉnh L Ch đi bộ từ nhà ra đường tỉnh lộ 132. Khi đi S mang theo 400.000 đồng mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Khi đi trên đường thuộc bản Nà Cúng, xã Bản Lang thì gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi, đi xe máy màu vàng (S không biết tên tuổi và không để ý BKS xe máy của người này). Qua trao đổi, S đã mua của người này 04 gói Heroine với giá tiền là 400.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, S đã lấy 01 gói ra sử dụng, còn 03 gói S cất giấu trong tay áo bên trái đang mặc trên người, khi đang trên đường về nhà, vào hồi 06 giờ 40 phút thì bị tổ công tác Công an xã Bản Lang phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng là 03 gói Heroine.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Nông Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta, gây ảnh hưởng đến trật tự, trị an trên địa bàn. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Bị cáo nhận thức rõ Đảng, Nhà nước ta cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán ... các chất ma túy. Song vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên bị cáo coi thường pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên năm 2001 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân

huyện Phong Thổ xử phạt 09 tháng tù về tội khai báo gian dối nhưng đã đương nhiên được xóa án tích do vậy bị cáo không có tiền án, song bản thân bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Quá trình điều, tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, bị cáo khai là người nghiện ma túy, mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân thỏa mãn cơn nghiện. Xét thấy cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và cũng là công tác giáo dục, phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên buộc bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật hình sự. Về mức hình phạt Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo Nông Văn S từ 18 tháng đến 02 năm tù. Hội đồng xét xử thấy rằng tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả cũng như tính nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy Hội đồng xét xử cần chấp nhận

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định lẽ ra còn phạt tiền đối với bị cáo, nhưng xét thấy bản thân bị cáo không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, việc áp dụng hình phạt bổ sung là khó thi hành nên Hội đồng xét xử cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ các điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Số Heroine 0,22 gam thu giữ của Nông Văn S đã gửi đi giám định toàn bộ không hoàn lại mẫu vật do vậy Hội đồng xét xử không đề cập hướng xử lý.

Tịch thu, tiêu hủy: Một phong bì màu trắng, được dán kín các mép bằng giấy niêm phong. Trên mặt giấy niêm phong có các chữ ký, ghi rõ họ tên của: Lý Văn Thái, Đặng Hồng Hạnh, Đặng Văn Hiệu, Phìn Văn Hải và Nông Văn S. Trên giấy niêm phong đóng hai dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT – Công an huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Mặt trước phong bì có ghi: “Mẫu vật còn lại vụ: Nông Văn S – SN: 1978 – hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[5] Về án phí hình sự: Áp dụng quy định tại điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

Về các nội dung liên quan đến vụ án:

- Đối với người đàn ông S khai là người đã bán Heroine cho S, song S không hề biết tên tuổi, lai lịch và không nhớ BKS xe máy của người này do vậy cơ quan điều tra huyện Phong Thổ không điều tra xác minh được. Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nông Văn S phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

1/ Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38/ Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nông Văn S 02 (Hai) năm tù, khấu trừ cho bị cáo 09 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải thi hành 01 (Một) năm 11 (Mười một) tháng 21 (Hai mươi một) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thi hành án.

Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

2. Vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: Một phong bì màu trắng, được dán kín các mép bằng giấy niêm phong. Trên mặt giấy niêm phong có các chữ ký, ghi rõ họ tên của: Lý Văn Thái, Đặng Hồng Hạnh, Đặng Văn Hiệu, Phìn Văn Hải và Nông Văn S. Trên giấy niêm phong đóng hai dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT – Công an huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Mặt trước phong bì có ghi: “Mẫu vật còn lại vụ: Nông Văn S – SN: 1978 – hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng hồi 16 giờ ngày 24/02/2022 giữa cơ quan Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu và Cơ quan CSĐT Công an huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu).

3/ Án phí: Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu ;
- VKS huyện Phong Thổ;
- Chi cục THADS huyện Phong Thổ;
- Sở Tư pháp;
- CQCSĐT C.A huyện Phong Thổ;
- CQTHA C.A huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Ngọc Bính

